

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Sửa chữa, cải tạo mặt đường tuyến đường Phai Danh,
thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 113/TTr-SXD ngày 28/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo mặt đường tuyến đường Phai Danh, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa, cải tạo mặt đường tuyến đường Phai Danh, thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Bình Gia.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu đầu tư: sửa chữa, cải tạo mặt đường và cầu trên tuyến nhằm đảm bảo tốt hơn việc đi lại, lưu thông, vận chuyển, phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

- Sửa chữa, nâng cấp mặt đường với tổng chiều dài: 1.161,39m.

+ Điểm đầu tuyến: tại Km0+00m đường Phai Danh.

+ Điểm cuối tuyến: tại Km1+161,39m đường Phai Danh.

- Sửa chữa, mở rộng cầu bản tại vị trí Km0+788,92m có khổ cầu hiện trạng là $Bc = 4 + (2 \times 0,25) = 4,5m$ thành $Bc = 5 + (2 \times 0,25) = 5,5m$.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH MTV Xây dựng và Thương mại Hoàng Minh LS.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng: thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình: dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

8. Danh mục Quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- QCVN 41: 2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

- TCXDVN 104-2007 Về đường đô thị, yêu cầu thiết kế;

- TCVN 4054:2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 8819:2011 Mặt đường Bê tông nhựa nóng yêu cầu thi công và nghiệm thu;

- TCVN 8820: 2011 Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - Thiết kế theo phương pháp Marshall;

- TCVN 8818-1:2011 Nhựa đường lỏng - Phần 1 - Yêu cầu kỹ thuật.

9. Nội dung, giải pháp thiết kế

a) Sửa chữa, nâng cấp mặt đường với tổng chiều dài: 1.161,39m.

- Phá dỡ đường vượt lên nhà dân bằng bê tông xi măng lán chiếm lòng đường.

- Tôn, bù cải tạo các vị trí lún, gãy cục bộ, cụ thể:

+ Đối với các đoạn mặt đường nứt chân chim nhẹ: vệ sinh mặt đường, tạo nhám, tưới nhựa dính bám CRS-1 0,5 lít/m².

+ Đối với đoạn xử lý lún vệt bánh xe mặt đường: vệ sinh mặt đường, tạo nhám, tưới nhựa dính bám CRS-1 0,5 lít/m², bù vênh mặt đường bằng bê tông nhựa C12.5

- Thảm toàn bộ mặt đường, kết cấu các lớp từ trên xuống dưới bao gồm: mặt đường bê tông nhựa C12.5, dày 5cm; tưới nhựa dính bám 0,5kg/m²; kết cấu mặt đường cũ.

b) Thiết kế sửa chữa, mở rộng cầu bản tại vị trí cọc 38 Km0+788,92m có khổ cầu hiện trạng là $Bc = 4 + (2 \times 0,25) = 4,5m$ thành $Bc = 5 + (2 \times 0,25) = 5,5m$. Phá dỡ gờ chắn bánh xe của cầu hiện trạng phía phải tuyến; xây dựng cầu mở rộng phía phải tuyến, ghép sát với cầu hiện trạng, giải pháp thiết kế như sau:

- Lan can cầu bằng bê tông cốt thép mác 200 đá (1x2)cm.
- Bản mặt cầu bằng bê tông cốt thép mác 300 đá (1x2)cm.
- Mũ mô bằng bê tông cốt thép mác 300, đá (1x2)cm.
- Móng móng, thân móng; móng và thân tường cánh bằng bê tông xi măng mác 250, đá (2x4)cm.
- Đắp đất sau thân móng độ chặt $k=0,95$.
- Đường dẫn hai đầu cầu, kết cấu từ trên xuống gồm các lớp: bê tông cốt thép mác 250 dày 25cm, lớp đệm đá dăm (2x4)cm dày 20cm; đất nền đầm chặt $k=0,95$.
- Sơn kẻ đường để đảm bảo an toàn giao thông.

10. Tổng mức đầu tư: **2.148.349.543** đồng, trong đó:

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 1.750.565.926 đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | 39.212.677 đồng; |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD | 218.125.515 đồng; |
| - Chi phí khác | 38.143.066 đồng; |
| - Chi phí dự phòng | 102.302.359 đồng. |

11. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2023.

12. Nguồn vốn đầu tư: kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ năm 2023.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Chủ tịch UBND huyện Bình Gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT_(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lương Trọng Quỳnh